

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
Số: 84 / UBND -TTr

V/v trả lời đơn của công dân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đăk Song, ngày 29 tháng ...6.. năm 2018

Kính gửi: Ông Lê Thành Đạt, trú tại thôn Đức Nghĩa,
xã Đức Minh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

UBND huyện nhận được đơn đề ngày 25/5/2018 của ông Nguyễn Văn
Điệp, trú tại thôn Đức Nghĩa, xã Đức Minh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông. Nội
dung đơn: Đề nghị xem xét, giải quyết việc bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu
hồi đất; ưu tiên tạo điều kiện tham gia đấu giá đất có nguồn gốc của gia đình bị
thu hồi giao cho tổ chức kinh doanh nhà đất. Qua xem xét nội dung đơn hồ sơ
lưu trữ và đối chiếu với các quy định của pháp luật, UBND huyện Đăk Song
trả lời như sau:

1. *Đối với nội dung đề nghị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất:*

Ngày 03/3/2006, UBND huyện Đăk Song ban hành Quyết định số
139B/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Lê Thành Đạt, trú tại thôn 1, xã
Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông .

Ngày 16/3/2006, UBND huyện Đăk Song ban hành Quyết định số 168/QĐ-
UBND về việc phê duyệt phương án đền bù thiệt hại giải phóng mặt bằng để cấp
đất xây dựng bến xe trung tâm huyện. Theo đó hộ ông Lê Thành Đạt được bồi
thường 2.615.000 đồng.

Sau khi có Quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi
thường. Ngày 29/5/2007, ông Lê Thành Đạt đã làm đơn khiếu nại việc không
nhận được quyết định thu hồi đất. Ngày 30/6/2007, Ủy ban nhân dân huyện ban
hành Quyết định số 689/QĐ-CTUBND về việc giải quyết đơn Lê Thành Đạt,
trú tại thôn 1, xã Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Ngày 17/9/2008, UBND huyện Đăk Song ban hành Quyết định số
974/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Lê Thành Đạt, trú tại thôn 1, xã
Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông (Quyết định này thay thế Quyết
định số 139B/QĐ-UBND ngày 03/3/2006 của UBND huyện Đăk Song)

Từ khi nhận được Quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương
án bồi thường, quyết định giải quyết khiếu nại đến ngày 25/5/2018, ông Nguyễn
Ngọc Diệp không có đơn khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước
thu hồi đất.

Như vậy, Căn cứ Điều 9, Luật Khiếu nại năm 2011 thì không thụ lý giải quyết, vì hết thời hiệu khiếu nại.

2. Ưu tiên tham gia đấu giá đất có nguồn gốc của gia đình bị thu hồi giao cho tổ chức kinh doanh nhà đất.

Ngày 06/11/2008, UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Quyết định số: 1625/QĐ-UBND về việc giao 13.080 m² đất cho Trung tâm Dịch vụ công để làm bến xe khách huyện Đăk Song.

Sau khi bến xe đi vào hoạt động đã mở được 3 tuyến vận tải hành khách gồm Đăk Song đi Nam Định, Đăk Song đi Quảng Bình, Đăk Song đi Bảo Lộc Lâm Đồng. Vì huyện Đăk Song nằm ở vị trí giữa thị xã Gia Nghĩa và huyện Đăk Mil, khoảng cách từ thị xã Gia Nghĩa đến huyện Đăk Mil khoảng 60km nên các xe lưu thông qua lại chủ yếu sử dụng bến xe thị xã Gia Nghĩa và bến xe huyện Đăk Mil nên bến xe huyện Đăk Song ít xe lưu trú. Nhằm phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương và giải quyết việc cấp đất cho các hộ dân khiếu kiện kéo dài, UBND huyện tiến hành quy hoạch điều chỉnh một phần diện tích đất của Trung tâm dịch vụ công (Bến xe huyện) để xây dựng Khu dân cư. Ngày 12/9/2011, UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Quyết định số 1308/QĐ-UBND về việc điều chỉnh và thu hồi đất của Trung tâm dịch vụ công huyện Đăk Song giao cho UBND huyện Đăk Song quản lý, sử dụng.

Ngày 30/6/2014, UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Quyết định số 936/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông. Trong đó có đưa diện tích đất thu hồi một phần bến xe chuyển sang đất ở và đất thương mại dịch vụ.

- Đối với đất ở thì UBND huyện không tổ chức đấu giá mà cấp tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi đất nhưng chưa được cấp đất theo quy định; các hộ đã được giao đất những bị tranh chấp nên cấp đổi. Riêng hộ ông Lê Thành Đạt thì đã được cấp tái định dọc Quốc lộ 14 tại khu vực bến xe (thửa đất số 04, tờ bản 00, tổ dân phố 2, thị trấn Đức An).

Đối với đất thương mại dịch vụ thì UBND tỉnh ban hành Công văn số: 3917/UBND-NN ngày 12/09/2014 về việc chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất đối với diện tích 965,4 m² tại khu vực bến xe huyện.

Trên cơ sở các văn bản trên, UBND huyện Đăk Song lập các thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất đối với diện tích 965,4 m² tại khu vực bến xe huyện và Công ty cổ phần dịch vụ Trung Nam đã tổ chức đấu giá vào tháng 5 năm 2015 có 01 Doanh nghiệp đấu giá. Sau khi đấu giá UBND huyện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đơn vị trúng đấu giá quyền sử dụng đất. Như vậy, việc UBND huyện Đăk Song

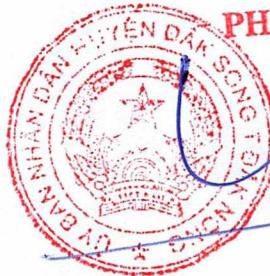
lập các thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất đối với diện tích 965,4 m² tại khu vực
Bến xe huyện là đúng theo quy định của pháp luật.

Vậy, UBND huyện Đăk Song trả lời ông Lê Thành Đạt biết để thực hiện
theo quy định của pháp luật.RP

Nơi nhận:

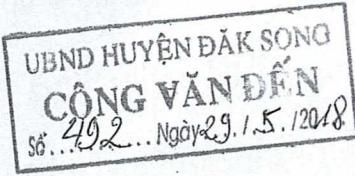
- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Ông Lê Thành Đạt
- Lưu VT, HS.

CHỦ TỊCH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Viết Sinh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

(V/v Bồi thường, Hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất; Ưu tiên tạo điều kiện tham gia đấu giá đất có nguồn gốc của gia đình bị thu hồi nay giao cho Tổ chức kinh doanh nhà đất)

- Kính gửi:
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Đăk Nông
 - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đăk Nông
 - Ủy ban Nhân dân huyện Đăk Song

Người Đề nghị - Người nhận chuyển nhượng - Người bị thu hồi đất:

Lê Thành Đạt, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Thôn Đức Tân (nay là Thôn Đức Nghĩa), xã Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Người cùng nhận chuyển nhượng công khai phá - Cùng bị thu hồi đất:

- Nguyễn Ngọc Diệp, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Thôn Đức Nghĩa, xã Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- Nguyễn Văn Tâm, sinh năm: 1953.

Địa chỉ: Thôn Đức Trung, xã Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Người liên quan – Người chuyển nhượng công khai phá: Nguyễn Xuân Hoành.

Trú tại: Thôn Đức An, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Mil (nay là huyện Đăk Mil),
Đăk Nông.

Chúng tôi làm Đơn này đề nghị Quý cấp giải quyết cho các gia đình tôi một số nội dung liên quan đến việc chưa công bằng trong việc Bồi thường, Hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất; Tham gia đấu giá đất có nguồn gốc của gia đình bị thu hồi, như sau:

1. Nội dung vụ việc:

1.1 Không được Bồi thường, Hỗ trợ theo quy định:

* Vào ngày 05/4/1995, chúng tôi cùng nhận sang nhượng công khai phá một mảnh rẫy của ông Nguyễn Xuân Hoành. Người đại diện cho 03 hộ để giao dịch với ông Hoành lúc đó là ông Nguyễn Ngọc Diệp. Đặc điểm, Kích thước đo bằng thủ công như sau: Phía Tây giáp Quốc lộ 14 B, cạnh dài 55 m; Phía Đông giáp suối, cạnh dài 55 m; Phía Bắc giáp đất ông Trung, cạnh dài 500 m; Phía Nam giáp đất ông Bằng, cạnh dài 500 m.

Việc chuyển nhượng có lập thành văn bản, và được UBND xã Thuận Hạnh xác nhận.

Sau khi nhận chuyển nhượng công khai phá mảnh rẫy nói trên, 03 hộ chúng tôi đã chia và nhận phần đất của mình để canh tác. Chúng tôi đã sử dụng ổn định, liên tục, không có ai tranh chấp, không bị chính quyền xử lý về việc sử dụng đất nói trên.

Dĩ nhiên đất này phải được ông Nguyễn Xuân Hoành khai phá, sử dụng ổn định từ trước thì đến ngày 05/4/1995 UBND xã Thuận Hạnh mới xác nhận việc sang nhượng giữa chúng tôi như trên.

* Đến tháng 9/2000, Đoàn Kiểm kê của UBND huyện Đăk Mil tiến hành kiểm kê hiện trạng sử dụng đất trong khu vực. Theo đó, phần đất của 03 hộ chúng tôi có số Kiểm kê và số Thửa rõ ràng.

* Vào năm 2006 và năm 2008, UBND huyện Đăk Song ra Quyết định thu hồi đất, không bồi thường về đất, của 03 Hộ gia đình chúng tôi tại Tổ Dân phố 02, Thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông (trước đó thuộc địa bàn Thôn 12, xã Đăk Song, huyện

ĐăkMil, tỉnh ĐăkLăk). Mục đích: Để xây dựng Bến xe huyện ĐăkSong. Cụ thể theo hồ sơ thu hồi đất, như sau:

- Hộ Nguyễn Ngọc Điện: Bị thu hồi $3.520 m^2$, của Thửa số 43 - số Kiểm kê 96, Tờ bản đồ số 65.
- Hộ Lê Thành Đạt: Bị thu hồi $1.920 m^2$, của Thửa số 43 A - số Kiểm kê 98, Tờ bản đồ số 65.
- Hộ Nguyễn Văn Tâm: Bị thu hồi $2.880 m^2$, của Thửa số 43 B - số Kiểm kê 100, Tờ bản đồ số 65.

* Để khắc phục một phần thiệt hại từ việc thu hồi đất: Ngày 08/9/2008, UBND huyện ĐăkSong đã có Quyết định số 990/QĐ-UBND V/v phê duyệt danh sách cán bộ, công chức và nhân dân được giao đất tại Thị trấn Đức An (trong đó có 03 Hộ chúng tôi); Trên cơ sở đó, đến năm 2009, UBND huyện ĐăkSong đã công nhận cho chúng tôi một diện tích đất ở, nhưng chúng tôi phải đóng tiền sử dụng đất, như sau:

- Hộ Nguyễn Ngọc Điện: Ngày 01/7/2009, UBND huyện ĐăkSong cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng $120 m^2$ đất ở, có số Thửa 68, Tờ bản đồ số 00-U; Tại Giấy CNQSD Đất, Mục nguồn gốc sử dụng đất ghi: "Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất".

- Hộ Lê Thành Đạt: Ngày 20/7/2009, UBND huyện ĐăkSong cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng $120 m^2$ đất ở, có số Thửa 65, Tờ bản đồ số 00-U; Tại Giấy CNQSD Đất, Mục nguồn gốc sử dụng đất ghi: "Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất".

- Hộ Nguyễn Văn Tâm: Ngày 20/7/2009, UBND huyện ĐăkSong cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng $120 m^2$ đất ở, có số Thửa 67, Tờ bản đồ số 00-U; Tại Giấy CNQSD Đất, Mục nguồn gốc sử dụng đất ghi: "Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất".

* Trong khi đó theo quy định tại Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ thì trường hợp của chúng tôi phải được Bồi thường, Hỗ trợ. Cụ thể:

- NĐ 84/2007/NĐ-CP, Điều 45, Khoản 1 Điểm c “Bồi thường, Hỗ trợ về đất khi Nhà nước thu hồi đối với đất sử dụng từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004...thuộc nhóm đất nông nghiệp”;

- NĐ 84/2007/NĐ-CP, Điều 43 Khoản 1 (Ngoài việc được Bồi thường) thì chúng tôi còn được “Hỗ trợ toàn bộ diện tích đất nông nghiệp theo quy định tại Nghị định 197/2004/NĐ-CP, Điều 10 Khoản 2”. Vì đất của chúng tôi nằm trong phạm vi khu dân cư thuộc Thị trấn Đức An,...đã được xác định ranh giới theo quy hoạch được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xét duyệt,...;

- NĐ 197/2004/NĐ-CP, Điều 10 Khoản 2 “ Đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân,...ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp cùng mục đích sử dụng còn được hỗ trợ bằng tiền; giá tính hỗ trợ từ 20% đến 50% giá đất ở liền kề; mức hỗ trợ cụ thể do UBND tỉnh quyết định cho phù hợp với thực tế tại địa phương”.

* Trong khoảng 03 năm trở lại đây, chúng tôi được biết Dự án xây dựng Bến xe huyện ĐăkSong (trên phần đất chúng tôi bị thu hồi) không còn được thực hiện nữa. Chúng tôi còn được biết Nhà nước đã thực hiện tại đây một Dự án khác. Cụ thể: Phần đất của 03 hộ chúng tôi bị thu hồi, tiếp giáp QL 14, có chiều sâu đã trừ hành lang an toàn giao thông, theo hướng Tây – Đông, là khoảng 170 m. Nay được phân bổ, sử dụng như sau:

- Phần đất tiếp giáp Quốc lộ 14, sâu khoảng 20 m – 25 m, đã cấp hoặc bán đấu giá cho một số Cá nhân, Đơn vị;

- Phản tiếp theo, sâu từ 75 m – 80 m đã cho Tư nhân Đầu thầu, hiện đang tiến hành xây dựng khu Tái định cư và kinh doanh Nhà đất.

* Như đã nói, mặc dù chúng tôi bị thu hồi đất với diện tích lớn, tài sản của chúng tôi cũng phải giải tỏa, nhưng cho tới nay đã qua nhiều năm, chúng tôi vẫn không nhận được các khoản: Bồi thường Hỗ trợ về đất, Các khoản Hỗ trợ Di dời, Ôn định cuộc sống,.. theo quy định. Rõ ràng, chúng tôi bị thiệt hại rất lớn.

1.2 Không công bằng: Giữa các Hộ dân có đất bị thu hồi trong việc Bồi thường, Hỗ trợ; Trong tham gia đấu giá đất có nguồn gốc của các hộ bị thu hồi nay giao cho Tổ chức kinh doanh nhà đất:

Một trong những trường hợp bị thu hồi đất như chúng tôi có bà Đặng Thị Luận, nhưng khác với chúng tôi bà Luận được UBND huyện ĐăkSong bồi thường qua việc cấp 06 Lô tại khu vực đất của chúng tôi bị thu hồi;

Còn Chủ tiệm Xe máy Huân Lai Hương lại được ưu tiên mua tới 08 Lô tại khu vực đất của chúng tôi bị thu hồi.

Nếu so với những người này rõ ràng chúng tôi bị đối xử không công bằng trong việc Bồi thường, Hỗ trợ; Tham gia đấu giá đất.

2. Đề nghị giải quyết:

Vậy chúng tôi làm Đơn này Đề nghị Quý cấp giải quyết:

- i) Bồi thường hoặc Hỗ trợ đối với $1.920 m^2$ đất Hộ gia đình tôi đã bị thu hồi;
- ii) Bồi thường về tài sản trên đất mà Hộ gia đình tôi đã phải giải tỏa;
- iii) Hỗ trợ các khoản Di dời, Ôn định cuộc sống;
- vi) Ưu tiên tạo điều kiện cho Hộ gia đình tôi tham gia đấu giá đất có nguồn gốc của gia đình bị thu hồi (để xây dựng Bến xe huyện ĐăkSong nhưng nay đã cho Tư nhân Đầu thầu làm khu Tái định cư và kinh doanh nhà đất), với số lượng Lô đất, giá cả hài hòa với trường hợp của bà Đặng Thị Luận và ông Huân Lai Hương.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào./.

Kèm theo Đơn:

- Giấy chuyển nhượng rẫy ngày 05/4/1995;
- Các Quyết định thu hồi đất năm 2006 và năm 2008;
- Quyết định số 990/QĐ-UBND, ngày 08/9/2008 Phê duyệt danh sách người được giao đất; và
- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cấp cho chúng tôi vào năm 2009 để khắc phục một phần thiệt hại.

Đức Mạnh, ngày 20 tháng 5 năm 2018

Người Đề nghị

Lê Thành Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘ CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP - TỰ ĐỘ - HÀNH PHỦ

Biển Làn: Bán Sông day

Kinh gửi UBNDX thành phố

Tên là: Nguyễn Xuân Khoa

nguyễn xuân kinh là tên ngay của lanh tam

thông chí số 1 Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

Tay vị hoan Cảnh quan đỗ tại số chung cư số

địa chỉ: số 14B Hát Số 273

phía Tây giáp trục đường số 14B Hát Số 273
phía Đông giáp Số 1

phía Nam: giáp Số 1
phía Bắc: giáp Số 1

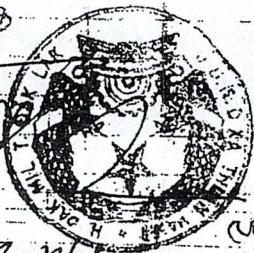
Tổng 55m Dòng Tay: 500m

Đau kh. thoả thuận bao bìt chung với chuyên

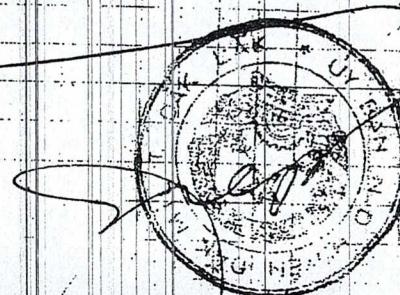
nhâc công và giá tiền 3000.000 (bai ba mươi lồng)

cho em Nguyễn Văn Diệp

Sinh ngày 21/4/1964



LE VAN TAN



SAIGON

CONG CHUNG NHA MUC
DONG HUYNH DAT MIL
Số 869 - Đường Lê Lai - Phường 1
Thành Phố Hồ Chí Minh

May 5 - 1995

Đến tháng 5 năm 1995
Mùa hè năm 1995
Là tháng 5 năm 1995
Những tháng 5 năm 1995

NGUYỄN

Xin chào

Cửu mrys 09/05/1995 - 8110-212509

Cấp Bằng Ngày 12-5-1995

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK SONG
Số: 149/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Dân tộc - Tự do - Hạnh phúc
Đak Song, ngày 15 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

V/v thu hồi đất của hộ ông Lê Thành Đạt
Trú tại thôn 1, xã Đức Mạnh, huyện Đak Mil, tỉnh Đak Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK SONG

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND & UBND được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2004;
- Căn cứ Luật Đất đai được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP, ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;
- Căn cứ Quyết định số: 1034/QĐ-UBND, ngày 22/4/2002 của UBND tỉnh Đak Lak về việc thu hồi quyền sử dụng 3.142 ha đất của Lâm trường Đak Mol giao về cho UBND huyện Đak Song quản lý;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi đất của hộ ông Lê Thành Đạt, thôn 1, xã Đức Mạnh, huyện Đak Mil, tỉnh Đak Nông, với các nội dung sau:

- Vị trí đất: Tại thửa đất số 43A tờ bản đồ số 65 - số kiểm kê 98 thuộc thôn 12, xã Đak Song, huyện Đak Song;
- Diện tích đất: 4200 m²;
(có sơ đồ trích lục kèm theo)

Lý do thu hồi: Thu hồi để bố trí sử dụng đất vào công trình có mục đích công

Điều 2. Giao cho các phòng, ban chức năng tính toán số liệu kiểm kê tài sản trên đất và thủ tục về đất đai để lập phương án đền bù theo quy định pháp luật.

Điều 3. Đối với hộ gia đình có tên tại điều 1 không được trồng mới cây cối hoa màu, cối nối sửa chữa hoặc xây dựng các công trình kiến trúc trên diện tích đất thu hồi nói trên.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, lãnh đạo các cơ quan
quản, Chủ tịch UBND xã Dak Song và hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm
hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

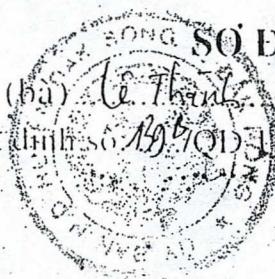
Nơi nhận

- Như điều 4:
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NƯỚC DÂN HUYỆN



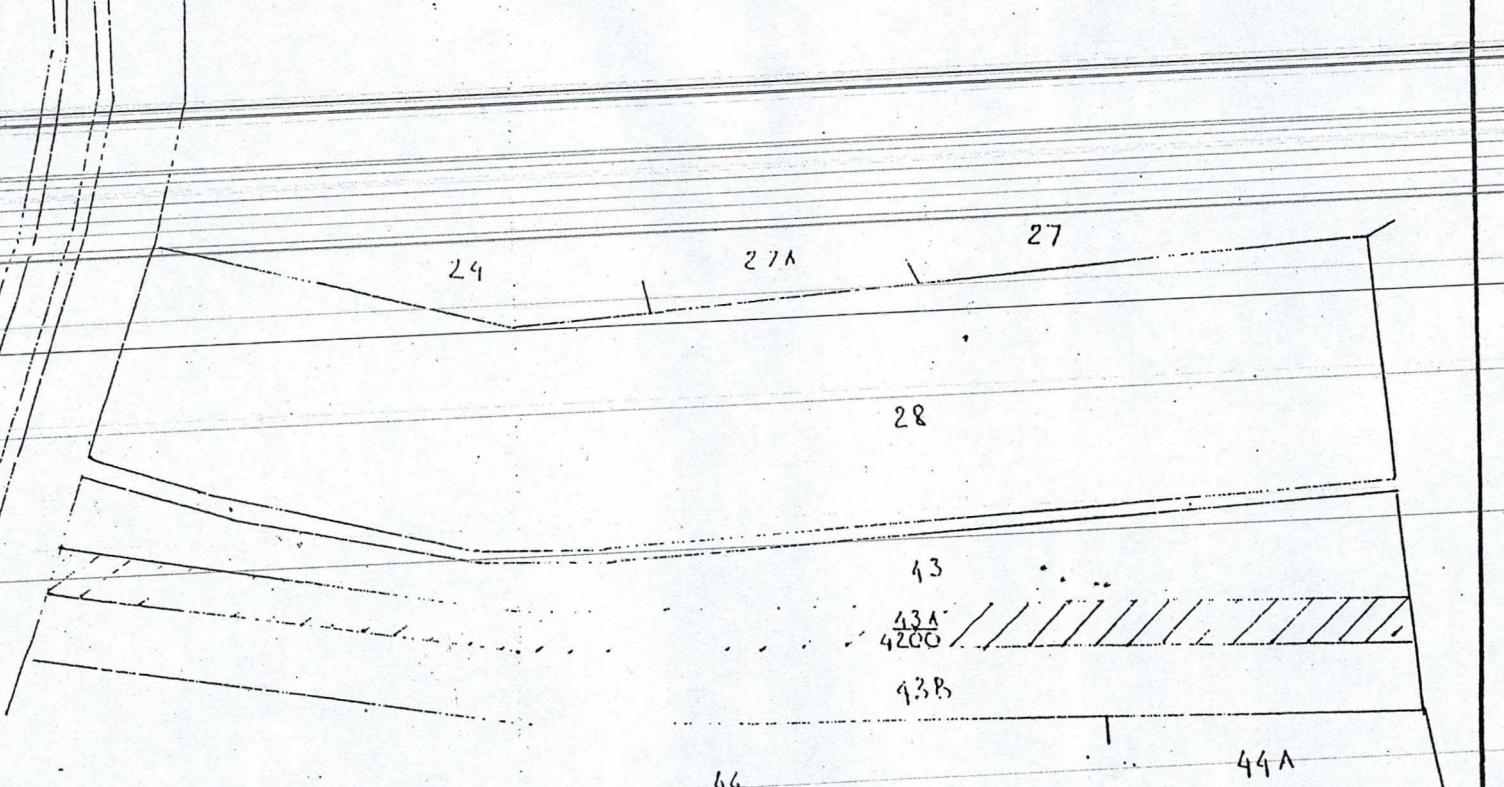
PHÁP ĐỊNH BỘ



SƠ ĐỒ THU HỒI ĐẤT

Của hộ ông (bà) Lê Thành Dat theo s.Đ/c mảnh đất trước
Kèm theo Quyết định số 196/QĐ-UBND, ngày 03.3.2006 của UBND huyện Đak Song

B



Tỷ lệ 1:2000

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN DAK SONG
Số 94/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DakSong, ngày ... tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất của hộ ông Lê Thành Đạt
Trú tại thôn 1, xã Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK SONG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hồn xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật đất đai được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP, ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về việc thi hành Luật đất đai;

Xét đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại báo cáo số 619/BC-TNMT, ngày 15 tháng 9 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1: Thu hồi diện tích 1.920 m² đất thuộc thửa số 43 A, tờ bản đồ số 65 của hộ ông Lê Thành Đạt Trú tại thôn 1, xã Đức Mạnh, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Vị trí thửa đất: Tổ dân phố 2, thị trấn Đức An, huyện Dak Song .

Lý do thu hồi: Để xây dựng Bến xe.

Điều 2: Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thị trấn Đức An, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm :

1. Quản lý chặt chẽ quỹ đất thu hồi; kiểm kê và lập phương án đền bù tài sản trên đất.

Điều 3: Quyết định này thay thế cho quyết định số 139B/ QĐ-UBND, ngày 16 tháng 3 năm 2006 của UBND huyện Đăk Song

Điều 4: Chánh văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Thị trấn Đức An, thủ trưởng các phòng ban có liên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận: *[Signature]*

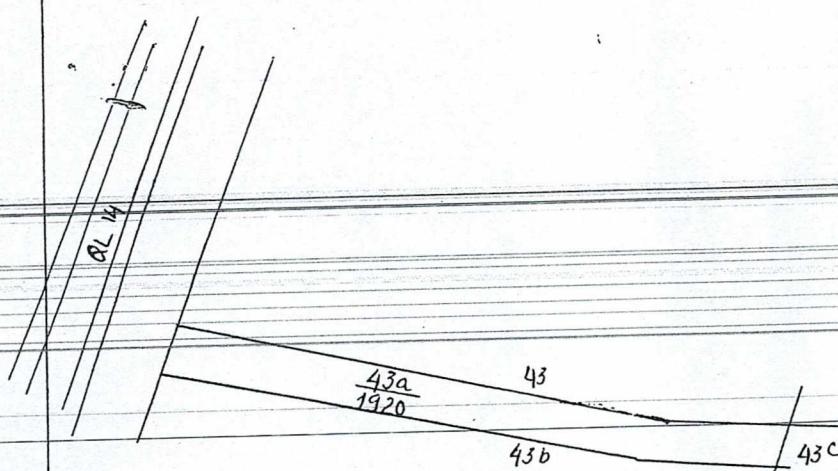
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



SƠ ĐỒ
THU HỒI ĐẤT - THỊ TRẤN ĐỨC AN - DĂK SONG
TỶ LỆ: 1/ 2000

Kèm theo Quyết Định số 14/QĐ-UBND, ngày 17/1/2008 của UBND huyện Đăk Song

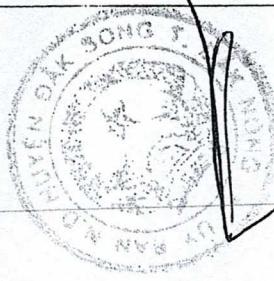


PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



DÔ ĐỨC TRANG

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DAK SONG



NGUYỄN VĂN THẮNG

Dak Song, ngày .../.../... tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

“Về việc phê duyệt danh sách cán bộ công chức và nhân dân
được giao đất tại thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông”

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DAK SONG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội
nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003.

Căn cứ Luật đất đai được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt
Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003.

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP, ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính
phủ về việc thi hành Luật đất đai.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội nước cộng
hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2004.

Xét biên bản họp của Hội đồng xét duyệt cấp đất họp vào các ngày
21/12/2007; 18/04/2008; 04/08/2008 và 18/08/2008 về việc họp xét cấp đất ở cho cán
bộ và nhân dân tại thị trấn Đức An

Xét tờ trình số: 46/ TTTr/TN&MT, ngày 26 tháng 08 năm 2008 của phòng Tài
nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: Phê duyệt danh sách giao đất tại thị trấn Đức An cho 190 hộ gia đình
và cá nhân (có danh sách kèm theo).

Lý do giao đất: Làm nhà ở ổn định cuộc sống

Mục đích sử dụng: Đất thổ cư

Điều II: Các hộ gia đình được giao đất phải sử dụng đúng diện tích, đúng ranh
giới, đúng mục đích được giao, chấp hành nghiêm chỉnh Luật Đất đai và thực hiện
nghĩa vụ tài chính theo quy định của Nhà nước.

Điều III: Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Hội đồng xét duyệt cấp
đất, lãnh đạo Phòng Tài nguyên & Môi trường, các cơ quan có liên quan, chủ tịch
UBND thị trấn Đức An và các hộ gia đình, cá nhân có tên trong danh sách chịu trách
nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký /.

Nơi nhận: F

KIM CƯƠNG HUYỆN DAK SONG

- Như Điều III;

- TT Huyện uỷ.

TT HĐND huyện

.....

	Lê Thị Hồng			Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	
35	Đinh Xuân Quyền	1960	HP Trường cấp III	Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	
	Hoàng Thị Thể	1960		Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	
36	Lê Ngọc Chánh		P.CT MTTQVN	Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	
	Đặng Thị Rê			Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	
37	Lê Hồng Đô		C.T LDLĐ	Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	(Đổi vị trí)
38	Lê Sỹ Khoáng	1962	Thị trấn Đức An (KK 302)	Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	Giải toả để XD Giáo xứ
	Trịnh Thị Rơi				
39	Hà Công Xã		PCT UBMT	Cấp tại chỗ Lô T	(Cấp tại chỗ)
40	Chu Ngọc Toản		KK 102	Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	Giải toả làm TTTM
41	Chu Thanh Hiếu		KK 104	Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	Giải toả làm TTTM
42	Nguyễn Thế Chuyên		KK 112	Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	Giải toả làm TTTM
43	Tôn Thất Cung		KK 310	Lô A(QL 14 giáp Huyện Đô)	Giải toả để XD nhà VII
44	Nguyễn Ngọ Diệp		KK 96	QL 14(Đối diện TTTM)	Giải toả làm BX
45	Nguyễn Văn Đạt		KK 98	QL 14(Đối diện TTTM)	Giải toả làm BX
46	Nguyễn Văn Tâm		KK 100	QL 14(Đối diện TTTM)	Giải toả làm BX
47	Nguyễn Ngọc Diêm Lý		KK 182	QL 14(Đối diện TTTM)	Giải toả để XD 3trám
48	Nguyễn Xuân Kiều		KK 178	QL 14(Đối diện TTTM)	Giải toả để XD 3trám
49	Nguyễn Đắc Hiệp		Chi nhánh điện	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
50	Phạm Hoà		Ngân Hàng CS	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
51	Nguyễn Đức Hoà		Ngân Hàng NN	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
52	Nguyễn Văn Lịch		Thị trấn Đức An	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
53	Bùi Văn Hà		Thị trấn Đức An	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
54	Vũ Văn Thư		Thị trấn Đức An	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
55	Nguyễn Thị Phương		Thị trấn Đức An	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
56	Lê Sỹ Kim		Thị trấn Đức An	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
57	Phạm Ngọc Công		Thị trấn Đức An	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
58	Phạm Văn Hoà		Thị trấn Đức An	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
59	Trần Thị Bình		Thị trấn Đăk Mil	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	
60	Phan Tiến Dũng		Nam Bình	Vào lô II khu quy hoạch còn lại (*)	